TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Tân Uyên, ngày 04 tháng 01 năm 2018

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 04/01/2018 nguyên đơn ông Lục Quốc H– Chủ hộ kinh doanh H có đơn yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Lê Hoàng Th có đơn yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

Việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và rút yêu cầu phản tố của người đại diện hợp pháp của bị đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

I. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 51/2016/TLST-KDTM ngày 15/11/2016 về việc: "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lục Quốc H – Chủ hộ kinh doanh H; địa chỉ: Số 27 đường T, Tổ 4, Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ An ninh N; địa chỉ: Số 12/1, Tổ 1, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Hoàng Th, sinh năm 1981; chức vụ: Phó Giám đốc công ty (Văn bản ủy quyền ngày 23/11/2016).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Phạm Đỗ L, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 27 đường T, Tổ 4, Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3.2. Bà Phan Thị Lệ D, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 27 đường T, Tổ 4, Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3.3. Bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 27 đường T, Tổ 4, Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Ông Lục Quốc H được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo cho ông Lục Quốc H nếu có yêu cầu.

2.3. Về chi phí định giá tài sản tranh chấp: Ông Lục Quốc H phải nộp số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Ông Lục Quốc H đã thực hiện xong, không phải nộp thêm.

2.4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Áp dụng Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Trả lại cho ông Lục Quốc H số tiền 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012881, ngày 11/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

+ Trả lại cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ An ninh N số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012987, ngày 12/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã T (01);
- Chi cục THADS thị xã T (01);
- Các đương sự (05);
- Lưu: HS, VT (02).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền